

Số: /TB-CCTTBVTV

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2025

THÔNG BÁO
Dự kiến tình hình sinh vật gây hại vụ Đông Xuân 2025-2026

Căn cứ Thông báo số 255/TB-SNNMT ngày 22/10/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc định hướng cơ cấu giống lúa, lịch thời vụ gieo sạ và hướng dẫn sản xuất năm 2026 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ nhận định tình hình thời tiết thủy văn vụ Đông Xuân 2025 - 2026 tại Bản tin dự báo, cảnh báo khí tượng thời hạn mùa thành phố Đà Nẵng (từ tháng 11/2025 đến tháng 04/2026 của Đài khí tượng thủy văn Trung bộ;

Căn cứ tình hình sinh vật trên cây trồng vụ Đông Xuân của những năm gần đây và tình hình sinh vật hại hiện nay, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật dự kiến tình hình sinh vật hại một số sâu bệnh chính trên cây trồng ở vụ Đông Xuân 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. CÂY LÚA

1. Ốc bươu vàng

Ốc bươu vàng thường xuất hiện và gây hại đầu vụ vào giai đoạn lúa mới gieo sạ đến giai đoạn mạ, tập trung từ cuối tháng 12/2025 đến hết tháng 01/2026. Chú ý lúa sạ muộn, chân ruộng trũng. Vì vậy cần triển khai thu nhặt ốc bươu vàng và ổ trứng kết hợp trong đợt diệt chuột đầu vụ để hạn chế ốc phá hại lúa mới gieo sạ. Khi triển khai làm đất nên lên luống đánh rãnh để ốc tập trung ở rãnh dễ thu nhặt.

2. Chuột

a) Chuột là đối tượng dịch hại nguy hiểm gây hại hầu hết các giai đoạn sinh trưởng của cây lúa, tập trung phá hại mạnh trong một số giai đoạn: Khi lúa mới gieo sạ, đẻ nhánh - làm đòng. Đặc biệt trong giai đoạn đứng cái - làm đòng nếu chuột gây hại sẽ ảnh hưởng trực tiếp tới năng suất cây lúa.

Chuột thường phát sinh gây hại rải rác trên các trà lúa, cục bộ gây hại nặng ở những nơi không được tổ chức phòng trừ tốt ngay đầu vụ, vùng ven gò đồi, ven đường, gần khu dân cư, các ruộng gieo sạ lúa thom ở trà sớm và gieo sạ không tập trung. Do vậy các địa phương cần chú trọng tổ chức ra quân diệt chuột bằng nhiều biện pháp để giảm thiểu mật độ chuột ngay từ đầu vụ, nhằm hạn chế tác hại do chuột gây ra và tiếp tục duy trì các biện pháp diệt chuột xuyên suốt vụ theo thông báo hướng dẫn của Chi cục.

b) Có 2 đợt gây hại mạnh sau:

- Đợt 1: Từ tuần cuối tháng 12/2025 - 30/01/2026, tập trung hại hạt giống mới sạ, hại dành trên lúa nước trời, lúa sạ sớm.

- Đợt 2: Từ 10/02 - 30/3/2026, gây hại mạnh trên lúa đứng cái - đòng, trổ, chú ý những ruộng ven làng, gò đồi.

3. Bọ trĩ

Bọ trĩ sẽ phát sinh gây hại trên các trà lúa giai đoạn mạ - đẻ nhánh, thường gây hại trên lúa gieo sạ muộn và trên những ruộng nước không ổn định. Chú ý các đợt gây hại chính sau:

a) Đợt 1: Từ 01/01/2026 - 20/01/2026, gây hại trên lúa trà sớm và chính vụ giai đoạn mạ - đẻ nhánh.

b) Đợt 2: Từ 25/01 kéo dài đến giữa tháng 02/2026; gây hại chủ yếu trên lúa sạ muộn.

4. Sâu cuốn lá nhỏ

Trong vụ Đông Xuân sâu cuốn lá nhỏ thường gây hại mạnh ở giai đoạn cuối đẻ nhánh và đứng cái - đòng - trổ. Đáng chú ý nhất là các đợt sâu non gây hại lá đòng làm ảnh hưởng đến năng suất.

Dự kiến có các đợt phát sinh thường xuất hiện trong khoảng thời gian sau:

a) Đợt 1: Từ 20/01 - 05/02/2026, sâu non gây hại diện rộng trên lúa nước trời và chủ động trà 1, 2.

b) Đợt 2: Từ 25/02 - 10/03/2026, sâu non gây hại trên lúa làm đòng; cục bộ có nơi mật độ cao, gây trắng lá.

c) Đợt 3: Từ 20/3 - 10/4/2026, sâu non gây hại trên lúa trổ, trà muộn.

5. Sâu phao

Phát sinh gây hại trên cây lúa giai đoạn đẻ nhánh - đứng cái trên các trà lúa, chú ý khả năng gây hại nhiều ruộng lúa vùng trũng, ngập nước. Dự kiến có các đợt phát sinh:

a) Đợt 1: Từ 05/01 - 20/01/2026, sâu non gây hại trên lúa nước trời, trà sớm, chân ruộng trũng, cục bộ có nơi mật độ cao.

b) Đợt 2: Từ 25/01 - 15/02/2026 và kéo dài đến cuối tháng 02/2026, lượng bướm vào đèn cao, sâu non hại cục bộ trên lúa trà chính vụ và lúa sạ muộn.

6. Sâu năn

Dự kiến có các đợt muỗi năn sau:

a) Đợt 1: Từ 10/12- 20/12/2025, sâu non gây hại cục bộ trên lúa nước trời

b) Đợt 2: Từ 05/01 - 20/01/2026, sâu non gây hại cục bộ trên lúa các trà từ giữa tháng 01 đến đầu tháng 02/2026.

c) Đợt 3: Từ 05/02 - 20/02/2026, muỗi ra kéo dài đến cuối tháng 02, sâu non hại diện rộng, cục bộ có nơi mật độ cao, chú ý chân ruộng sạ muộn, lúa cấy.

d) Đợt 4: Từ 01/3 - 15/3/2026 và kéo dài đến cuối tháng 3/2026, sâu non hại tập trung trên lúa sạ muộn dọc sông Trường Giang.

7. Sâu đục thân

Sâu đục thân thường gây hại mạnh giai đoạn lúa đẻ nhánh - đẻ nhánh rộ; giai đoạn lúa làm đòng - trổ gây đánh lúa bị héo hay bông bạc. Dự kiến có các đợt phát sinh như sau:

a) Đợt 1: Từ 10/01 - 25/01/2026, sâu non gây đánh héo trên lúa nước trời, trà sớm.

b) Đợt 2: Từ 30/01 - 20/02/2026 gây đánh héo lúa chính vụ, lúa sạ muộn.

c) Đợt 3: Từ 01/3 - 30/3/2026, gây hại chủ yếu ở lúa chính vụ và trà muộn giai đoạn đòng - trổ, gây bông bạc.

8. Rầy nâu và rầy lưng trắng

Vào thời kỳ lúa đứng cái - làm đòng - trổ thời tiết ẩm dần lên, cây lúa đã giao tán là điều kiện thuận lợi cho rầy nâu - rầy lưng trắng phát sinh gây hại mạnh. Cần chú ý các đợt rầy chính thường xuất hiện trong khoảng thời gian sau:

a) Đợt 1: Từ 10/02 - 25/02/2026, phát sinh trên lúa nước trời, lúa trà sớm giai đoạn đẻ nhánh - đứng cái.

b) Đợt 2: Từ 05/3-20/3 phát sinh trên lúa nước trời, lúa trà sớm giai đoạn đòng - trổ, lúa chính vụ giai đoạn đứng cái - cái làm đòng

c) Đợt 3: Từ 25/3 - 15/4/2026, gây hại trên lúa giai đoạn trổ - chín, cục bộ có nơi mật độ cao, gây cháy chòm.

9. Bọ xít đen

Gây hại từ lúa giai đoạn đẻ nhánh - trổ, chín; có các đợt cao điểm sau:

a) Đợt 1: Từ 15/01 - 25/01/2026, gây hại trên lúa đẻ nhánh.

b) Đợt 2: Từ 20/02 - 25/3/2026, gây hại lúa đòng - trổ, cục bộ có nơi mật độ cao.

Cần chú ý những vùng đã có bọ xít đen gây hại trong các vụ trước.

10. Bọ xít dài

Bọ xít dài thường tập trung gây hại lúa giai đoạn trổ - chín sữa làm cho hạt lửng hoặc lép, đặc biệt tập trung gây hại mạnh trên các giống lúa thơm, lúa bố trí thời vụ sớm, trổ không tập trung. Dự kiến có các đợt gây hại:

a) Đợt 1: Từ 15/02 - 15/3/2026, gây hại trên lúa nước trời, lúa trổ sớm.

b) Đợt 2: Từ 20/3 - 25/4/2026, gây hại trên lúa chính vụ trổ - chín.

11. Sâu cắn gié

Dự kiến có các đợt gây hại sau:

a) Đợt 1: Từ 15/02 - cuối tháng 02/2026, phát sinh trên lúa nước trời, lúa sạ sớm.

b) Đợt 2: Từ 20/3 - 15/4/2026, gây hại trên lúa trổ - chín, cục bộ có nơi mật độ cao;

Các địa phương có sâu cắn gié gây hại cục bộ trong các vụ trước cần chú ý.

12. Bệnh khô vằn

Bệnh gây hại hầu hết trên tất cả các giống lúa, thường phát sinh từ cuối giai đoạn đẻ nhánh đến đòng - trổ - chín. Khi thời tiết ẩm dần lên, lúa phát triển tốt giao tán là điều kiện để bệnh phát sinh mạnh. Bệnh gây hại nặng trên các ruộng sạ dày, bón phân không cân đối. Dự kiến có các đợt gây hại chính sau:

a) Đợt 1: từ 05/02 đến 05/3/2026, gây hại trên lúa giai đoạn cuối đẻ nhánh - đứng cái - làm đòng.

b) Đợt 2: từ 05/3 đến 05/4/2026, gây hại diện rộng trên lúa Đông Xuân giai đoạn đòng - trổ - chín.

13. Bệnh đạo ôn

Bệnh đạo ôn thường phát sinh và gây hại mạnh trong vụ Đông Xuân do điều kiện thời tiết âm u, đêm và sáng sớm có sương mù là điều kiện thuận lợi để bệnh phát sinh gây hại. Đặc biệt giai đoạn lúa đứng cái - làm đòng và giai đoạn trổ - chín bệnh phát sinh, phát triển mạnh gây hại cổ bông làm bông bạc ảnh hưởng lớn đến năng suất nếu không có biện pháp phòng trừ tốt. Bệnh thường gây hại trên những giống nhiễm, ruộng sạ dày, bón thừa phân đạm, bệnh phát sinh gây hại 2 đợt chính sau:

a) Đợt 1: Từ 01/02/2026 - 25/02/2026, gây hại lá, cổ lá, đốt thân; hại trên lúa nước trời và lúa chính vụ, hại mạnh từ giữa tháng 02/2026, cục bộ gây cháy chòm.

b) Đợt 2: Từ 10/3 - 30/4/2026, gây hại cổ bông, cổ gié trên lúa nước trời từ tuần đầu tháng 3 và lúa chính vụ từ cuối tháng 3 sang tháng 4/2026.

14. Bệnh thối thân

Bệnh phát sinh từ 20/02/2026 trở đi và hại tập trung trong tháng 3/2026; chú ý bệnh thối thân vi khuẩn trên các giống nhiễm.

15. Bệnh đen lép - thối hạt

Bệnh xuất hiện từ giai đoạn lúa trổ bông đến chín sữa. Dự kiến phát sinh từ 15/02/2026 trở đi trên lúa nước trời và gây hại diện rộng trên các trà từ 20/3 - 25/4/2026.

16. Ngoài ra, cần chú ý theo dõi một số đối tượng

a) Ruồi đục nõn: Từ đầu tháng 01/2026, hại trên lúa trà 2, 3 và lúa sạ muộn đến hết tháng 02/2026.

b) Tuyến trùng rễ: Phát sinh gây hại từ 05/01 - 15/02/2026, hại lúa ở giai đoạn mạ - đẻ nhánh, tập trung trên chân ruộng cạn.

c) Sâu keo: Phát sinh trên lúa nước trời vào tuần cuối tháng 12/2025, trên lúa chính vụ từ tuần thứ 2 tháng 01/2026, gây hại rải rác các trà trong tháng 02/2026.

d) Bệnh thối đọt vi khuẩn hại cục bộ giai đoạn mạ - đến đẻ nhánh; bệnh bạc lá, cháy bìa lá (vi khuẩn) gây hại rải rác, chú ý trên giống lúa lai.

đ) Nhện gié: Phát sinh trên lúa đứng cái - đòng từ đầu tháng 02/2026, gây hại cục bộ trên lúa đòng - trổ trong tháng 3 và kéo dài đến 15/4/2026.

e) Ngộ độc hữu cơ

Hiện tượng lúa bị ngộ độc hữu cơ thường xuất hiện ở các ruộng lúa không làm đất kỹ (chỉ lồng đất rồi gieo sạ ngay), ruộng còn nhiều tàn dư thực vật và không bón vôi nên chất hữu cơ không được phân huỷ kịp thời hoặc các ruộng bị ảnh hưởng trực tiếp do chất thải từ các chuồng trại chăn nuôi tập trung chưa qua xử lý.

g) Bệnh đốm nâu - nghệt rễ

Bệnh đốm nâu - nghệt rễ phát sinh từ giai đoạn đẻ nhánh và hại nặng về cuối vụ trên các ruộng vùi nhiều gốc rạ, cỏ dại; ở ruộng lúa có chế độ bón lót không đầy đủ; nhất là ở những chân ruộng không bón vôi, lân; đất chua phèn.

II. CÂY NGÔ

1. Sâu xám, sùng hại rễ: Gây hại thời kỳ cây con từ 15/12/2025 - 15/02/2026 (hại ngô sớm trong tháng 12/2025, ngô chính vụ và ngô muộn trong tháng 01/2026 đến 15/02/2026, có thể kéo dài đến cuối tháng 02/2026).

2. Sâu keo mùa thu: Gây hại trên ngô giai đoạn cây con trong tháng 12/2025, sau đó tiếp tục gây hại đại trà trong tháng 01 - 02/2026 và kéo dài đến 30/3/2026 (trên ngô trổ cờ - cho quả) ở nhiều địa phương, đặc biệt chú ý trên các giống ngô nếp, ngô ngọt tại các xã đã phát hiện sâu keo mùa thu các năm trước.

3. Rệp cờ: Phát sinh từ đầu tháng 02 - 15/3/2026, hại giai đoạn trổ cờ, phun râu.

4. Sâu đục thân, đục quả: Dự kiến có các đợt gây hại:

a) Đợt 1: Từ 10/02 - 25/02/2026, gây hại rải rác.

b) Đợt 2: Từ 15/3 - 10/4/2026, gây hại diện rộng giai đoạn ngô trổ cờ - có quả.

5. Bệnh khô vằn: Phát sinh từ 10/02 - 15/4/2026, gây hại diện rộng trong tháng 3/2026.

6. Bệnh thối thân vi khuẩn: Gây hại cục bộ từ cuối tháng 12/2025 - 15/3/2026.

Ngoài ra, bệnh đốm lá, bệnh gỉ sắt gây hại cục bộ.

III. CÂY LẠC

1. Sâu xám: Phát sinh trên lạc sớm từ giữa tháng 12/2025, gây hại cục bộ trên lạc chính vụ trong tháng 01/2026 và hại lạc muộn đến cuối tháng 02/2026.

2. Rệp muội (rầy mềm): Gây hại cục bộ từ cuối tháng 01 - 3/2026.

3. Sâu xanh, sâu khoang: Có hai đợt chính:

a) Từ 15/12/2025 - 10/01/2026: Phát sinh gây hại trên lạc tía sớm.

b) Từ 10/02 - 05/3/2026: Gây hại trên lạc chính vụ, cục bộ có nơi mật độ cao.

4. Bệnh lở cổ rễ: Phát sinh trên lạc sớm từ 05/12/2025, gây hại cục bộ trên lạc chính vụ từ 05/01 - 05/02/2026 và kéo dài đến 15/02/2026 (hại lạc muộn).

5. Bệnh héo rũ gốc mốc trắng, mốc đen: Phát sinh từ 05/01/2026, cao điểm gây hại trong tháng 02 và kéo dài đến cuối tháng 3/2026.

6. Bệnh héo xanh vi khuẩn (chết ẻo): Phát sinh trên lạc tía sớm từ 05/01, cao điểm gây hại từ giữa tháng 01 đến giữa tháng 02/2026; phát sinh diện rộng và gây hại cục bộ trong tháng 02 - 3/2026 (giai đoạn lạc phân cành - tạo quả).

7. Bệnh thối hạch: Gây hại cục bộ từ 15/01/2026 đến cuối tháng 02/2026 (bệnh sẽ gây hại mạnh khi nhiệt độ dưới 20⁰C).

8. Bệnh thối tia, thối quả: Phát sinh hại cục bộ từ đầu tháng 02/2026 đến cuối vụ.

9. Bệnh đốm lá: Phát sinh từ 25/01 - 25/3/2026.

Ngoài ra, bệnh thối rễ chết cây (nấm Pythium) gây hại cục bộ một số vùng, chú ý những vùng đã bị gây hại trong các vụ trước.

IV. RAU, ĐẬU CÁC LOẠI

1. Sâu xám, bệnh lở cổ rễ: Phát sinh gây hại thời kỳ cây con, gây hại chủ yếu trong tháng 01 - 02/2026.

2. Rầy, rệp các loại: Phát sinh gây hại từ 10/01/2026 trở đi.

3. Sâu đục quả: Phát sinh và gây hại từ tháng 01 đến tháng 4/2026.

4. Bệnh thán thư, phấn trắng, đốm lá, sương mai: Phát sinh gây hại trên cây họ bầu bí, ớt và đậu các loại... trong suốt cả vụ.

5. Bệnh thối nhũn trên rau họ thập tự: Phát sinh gây hại ngay từ đầu vụ, tập trung gây hại trong tháng 01, 02/2026.

6. Bệnh thối hạch: Phát sinh từ cuối tháng 12/2025 - 10/3/2026, gây hại tập trung trong tháng 01, 02/2026. Bệnh thường gây hại trên đậu cô ve lùn, lạc, bắp cải, khổ qua...; bệnh phát sinh gây hại mạnh trong điều kiện thời tiết âm u, rét lạnh kéo dài ($t^0 < 20^0C$). Cần chú ý những vùng trồng đậu cô ve lùn thường bị bệnh trong các vụ trước.

7. Bệnh nứt thân xì mủ: Bệnh phát sinh gây hại từ tháng 01 và kéo dài sang tháng 02/2026, bệnh gây hại chủ yếu trên dưa hấu.

8. Bệnh chết cây trên ớt: (Do nấm *Sclerotium rolfsii*, *Phytophthora capsici*, vi khuẩn *Ralstonia solanacearum*): Phát sinh từ đầu tháng 01/2026 và kéo dài suốt vụ. Riêng bệnh héo rũ do vi khuẩn phát sinh từ giữa tháng 02/2026, cao điểm gây hại vào giữa tháng 3/2026; chú ý những vùng đã bị bệnh...

Ngoài ra, ruồi đục quả trên cây họ bầu bí phát sinh từ đầu tháng 01/2026 và gây hại đến đầu tháng 4/2026; bọ nhảy, ruồi đục lá, sâu xanh, sâu khoang, sâu tơ, bọ trĩ, nhện đỏ, tuyến trùng rễ hại rải rác; sâu đục quả, bệnh thán thư ớt gây hại cục bộ.

V. CÂY SẴN

Bệnh khảm lá virus hại sắn tiếp tục lây lan nhanh và gây hại nặng vì vậy cần sử dụng giống sạch bệnh, giống kháng bệnh trong trồng mới vụ Đông Xuân 2025-2026 và chú ý phòng trừ bọ phấn trắng (môi giới truyền bệnh). Ngoài ra, cần chú ý các đối tượng như rệp sáp bột hồng, rệp sáp, nhện đỏ, bệnh chổi rồng,...

VI. CÂY TIÊU

1. Rệp sáp: Phát sinh gây hại liên tục, cao điểm gây hại tháng 3 - 4/2026.

2. Rầy mềm: Gây hại từ tháng 01 - 4/2026, cao điểm tháng 3 - 4/2026 (hại chủ yếu vườn tiêu kiến thiết cơ bản)

3. Tuyến trùng: Gây hại kéo dài trên vườn.

4. Bệnh chết nhanh, chết chậm

a) Bệnh chết chậm (do nấm *Fusarium* sp) gây hại thường xuyên, cao điểm gây hại vào mùa mưa (từ tháng 8/2025 – tháng 3/2026), hại nặng ở vườn nhiễm tuyến trùng, rệp sáp.

b) Bệnh chết nhanh do nấm *Phytophthora* hại từ tháng 8/2025 - tháng 3/2026 (hại mạnh vào mùa mưa, trên những vườn tiêu khó thoát nước).

5. Bệnh thán thư: Phát sinh gây hại từ tháng 11/2025 đến tháng 5/2026; cao điểm gây hại tháng 3 - 4/2026.

Ngoài ra, sâu đục thân, đục cành, bệnh gỉ sắt gây hại rải rác.

VI. MỘT SỐ GIẢI PHÁP SẢN XUẤT

Để ứng phó với diễn biến thời tiết ngày càng khắc nghiệt do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, bảo vệ sản xuất Đông Xuân 2025-2026, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật đề xuất một số giải pháp như sau:

1. Làm đất, vệ sinh đồng ruộng: Các địa phương cần quan tâm vận động, khuyến cáo người dân khẩn trương thu dọn lượng đất bồi lấp, chỉnh trang lại ruộng, kênh mương; thu dọn tàn dư thực vật, vệ sinh đồng ruộng và cày lật gốc rạ sớm nhằm cải tạo đất, đồng thời hạn chế nguồn sâu bệnh chuyển vụ. Làm sạch cỏ bờ, bón vôi trước khi bừa lần cuối để cải tạo đất và giúp cho chất hữu cơ trên đồng ruộng phân huỷ nhanh, tránh ngộ độc hữu cơ, nghẹt rễ, đóm nẫu tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng phát triển. Lưu ý: Công trình thủy lợi không cấp nước tưới cho sản xuất đầu vụ, vì vậy cần đắp bờ giữ nước để có nước làm đất trước khi gieo sạ.

2. Các địa phương triển khai vận động nông dân ra quân diệt chuột trước khi vào vụ sản xuất Đông Xuân 2025-2026 kết hợp thu nhặt ốc bươu vàng và vận động nông dân duy trì diệt chuột suốt cả vụ để bảo vệ kết quả sản xuất.

3. Chuẩn bị tốt các khâu về giống, làm đất, phân bón lót hữu cơ... cho sản xuất Đông Xuân 2025-2026.

4. Thực hiện đúng lịch thời vụ và cơ cấu giống của Sở Nông nghiệp và Môi trường ban hành. Nên sạ cùng trà, cùng loại giống trên từng cánh đồng để dễ áp dụng biện pháp tưới nước tiết kiệm, dễ chăm sóc, thu hoạch và hạn chế sâu bệnh gây hại. Riêng đối với các giống dễ bị nhiễm bệnh đạo ôn, mẫn cảm với thời tiết rét lạnh, trở gập mưa như BC15, Thiên ưu 8, TBR225, VNR20, HN6, Sơn Lâm 1, VN121, Dibarice 13/2, Đài Thơm 8..., ngay từ đầu vụ cần lưu ý bón phân chuồng, phân kali để giúp cây lúa tăng khả năng chống chịu thời tiết bất lợi; các giống HT1, Bắc Thịnh, Đài Thơm 8 dễ bị nhiễm rầy, cần thường xuyên theo dõi để có biện pháp quản lý hợp lý.

5. Quản lý cỏ dại trên đồng ruộng: Sử dụng các loại thuốc trừ cỏ (tiền nảy mầm hoặc hậu nảy mầm) thích hợp cho từng chân ruộng và đúng kỹ thuật. Để sử dụng thuốc trừ cỏ hiệu quả, liều lượng và cách sử dụng phải tuân theo hướng dẫn trên nhãn thuốc; phun thuốc khi ruộng đủ độ ẩm; không hỗn hợp thuốc trừ cỏ tiền nảy mầm và hậu nảy mầm để phun. Không phun thuốc trừ cỏ khi nhiệt độ môi trường xuống dưới 20⁰C (dễ gây ngộ độc cho lúa).

6. Kỹ thuật tưới nước cho lúa: Áp dụng kỹ thuật tưới “ướt - khô xen kẽ” theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành để tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng phát triển tốt, đẻ nhánh khỏe và tiết kiệm nước tưới.

7. Thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất lúa và sản xuất theo hướng an toàn, đúng hướng dẫn để nâng cao hiệu quả sản xuất cũng như quản lý sinh vật gây hại.

8. Vận động nông dân ứng dụng các chương trình quản lý dinh dưỡng tổng hợp (ICM), quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý sức khỏe cây trồng

(IPHM), sản xuất theo hướng hữu cơ, hữu cơ, sản xuất an toàn, sản xuất nông nghiệp tuần hoàn... hướng dẫn sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón an toàn hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Khuyến khích nông dân sử dụng phân bón hữu cơ tự sản xuất từ nguyên liệu sẵn có (phụ phẩm trồng trọt, chế biến nông sản, chất thải chăn nuôi, rác thải sinh hoạt,...) vừa nâng cao hiệu quả sử dụng, vừa cải tạo đất.

Trên đây là dự báo một số đối tượng sinh vật hại chính có khả năng xuất hiện gây hại các loại cây trồng trong vụ Đông Xuân năm 2025-2026. Trong từng đợt phát sinh của các đối tượng sinh vật gây hại, Chi cục sẽ có thông báo tình hình sinh vật gây hại trên đồng ruộng và hướng dẫn cụ thể các biện pháp phòng trừ kịp thời. Các địa phương cần quan tâm, chủ động và phối hợp với các cơ quan chức năng tổ chức phòng trừ kịp thời các đối tượng sinh vật hại để bảo vệ an toàn cho sản xuất./.

Nơi nhận:

- Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật (b/cáo);
- Trung tâm TTBVTV Miền Trung (b/cáo);
- PGĐ Sở Vũ Thị Bích Hậu (b/cáo);
- Trung tâm Khuyến nông;
- UBND các xã, phường có sản xuất nông nghiệp;
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các Phòng trực thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, BVKDTV_(Thủy).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Đoàn Văn Bảo